TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **220** /2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 16 tháng 06 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 276/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 06 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Văn V, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm 3, xã N T, huyện N H, tỉnh N Đ

Và **Chị Nguyễn Quỳnh A**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số nhà 23, ngõ 36 X T, tổ 9, phường D V H, quận C G, H N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân***: Anh Phạm Văn V và chị Nguyễn Quỳnh A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 08/04/2019. Hôn nhân của anh V và chị Q A là hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính cách vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Xét mâu thuẫn của anh chị đã căng thẳng, kéo dài, không thể hàn gắn được.

Nay anh V và chị Q A xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung***: Anh Phạm Văn V và chị Nguyễn Quỳnh A cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Phạm Minh H sinh ngày 04/11/2019. Ly hôn, hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Quỳnh A là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Minh H. Anh Phạm Văn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 đồng/tháng đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết đinh pháp luật khác thay thế.

[3] ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Anh Phạm Văn V và chị Nguyễn Quỳnh A thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xét.

[4] ***Về nợ***: Anh Phạm Văn V và chị Nguyễn Quỳnh A đều xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[5] ***Về lệ phí***: Chị Nguyễn Quỳnh A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm bao gồm cả lệ phí của anh Phạm Văn V, nên được ghi nhận.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 06 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Văn V và chị Nguyễn Quỳnh A.

- Về con chung: Anh Phạm Văn V và chị Nguyễn Quỳnh A cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Phạm Minh H sinh ngày 04/11/2019. Ly hôn, anh chị cùng thống nhất thỏa thuận giao cháu Phạm Minh H, sinh ngày 04/11/2019 cho chị Nguyễn Quỳnh A trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên thống nhất thỏa thuận anh Phạm Văn V cấp dưỡng nuôi con chung (4.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 7/2022 đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định của pháp luật khác thay thế.

Anh V có quyền tự do đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Anh Phạm Văn V và chị Nguyễn Quỳnh A thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- ***Về công nợ***: Anh Phạm Văn V và chị Nguyễn Quỳnh A xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu nên Tòa án giải quyết.

2. ***Về lệ phí***: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Quỳnh A về việc nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm bao gồm cả lệ phí của anh Phạm Văn V được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0018496 ngày 03/06/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- UBND phường Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội (ĐKKH số 42/2019 ngày 08/04/2019)
- Các đương sự;
- Lưu VP, Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng